TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 22/2025/QĐST-HNGĐ	*Sơn La, ngày 31 tháng 10 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 36/2025/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị G, sinh ngày 05/05/1988. Căn cước công dân số 014188014769. Địa chỉ: Bản K, xã Y, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Anh Trần Văn B, sinh ngày 18/04/1984. Căn cước công dân số 014084011139. Địa chỉ: Bản K, xã Y, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị G và anh Trần Văn B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung:

Đối với cháu Trần Đăng D, sinh ngày 02/02/2007, hiện nay cháu đã trưởng thành (đủ 18 tuổi), không mất năng lực hành vi dân sự, nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh chị thỏa thuận giao cháu Trần Gia H, sinh ngày 01/09/2014 cho chị Lê Thị G trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh Trần Văn B không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Lê Thị G, do chị G chưa yêu cầu.

Không ai được cản trở quyền trông nom, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận phân chia, không kê khai, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh chị tự thỏa thuận thanh toán, không kê khai, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị G nhận nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 VNĐ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn)* được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 VNĐ *(Ba trăm nghìn đồng chẵn)* đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000399 ngày 13 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La. Hoàn trả lại cho chị Lê Thị G số tiền 150.000 VNĐ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn)* tại Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND Khu vực 4 – Sơn La;
- THADS tỉnh Sơn La;
- UBND xã Yên Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Cầm Ngọc Thương